TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 15-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Anh Tuấn

Bà Trần Thị Trúc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hoàng Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an thành phố H, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Ninh Quang Hoàng A; sinh ngày 12/10/2002. Nơi đăng ký thường trú: Khu D thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: Số A đường Q, tổ Q, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Quang T và bà Đoàn Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 24/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Văn V, sinh năm 1995; cư trú tại: Tổ L, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn C; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Bà Vũ Thị Thu Trang – Công chức Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/01/2024, Ninh Quang Hoàng A nhận được cuộc gọi điện thoại của Phạm Văn V hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy cần sa, nhưng Hoàng A nói chỉ còn 02 điếu ma tuý cần sa với giá 300.000 đồng, V đồng ý. Như đã hẹn, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/01/2024 Hoàng A cầm theo 01 gói nilon đựng 02 điếu ma tuý cần sa đến đường C, tổ L, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng để bán ma tuý cho V. Đến nơi, Hoàng A cất giấu gói nilon chứa 02 điếu ma túy cần sa vào một gốc cây gần đó, rồi Hoàng A liên lạc với V bằng điện thoại. Khi Hoàng A và V gặp nhau, V đưa cho Hoàng A số tiền 1.500.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) và cả hai thống nhất 300.000 đồng là tiền mua 02 điếu ma tuý cần sa, còn 1.000.000 đồng là tiền V đặt cọc để mua ma tuý cần sa lần sau, nếu không có nhu cầu thì Hoàng A sẽ trả lại số tiền này cho V. Hoàng A chỉ cho V vị trí cất giấu 02 điếu ma tuý cần sa, V lấy gói nilon chứa 02 điếu ma tuý cần sa mua của Hoàng A cất giấu vào túi áo khoác bên trái phía trước V đang mặc và quay lại gặp Hoàng A để lấy tiền thừa 200.000đồng thì bị lực lượng Công an quận K phát hiện, thu giữ vật chứng là 01 gói nilon màu trắng chứa 02 điếu thuốc cuộn màu vàng, mỗi điếu dài khoảng 6cm bên trong chứa thực vật khô vụn; số tiền 1.500.000 đồng tại lòng bàn tay trái của Ninh Quang Hoàng A. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) của V; 01 điện thoại cảm ứng Redmi vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) của Hoàng A và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Ninh Quang Hoàng A tại số A đường Q, tổ Q, phường P, quận K thu giữ: 01 cối xay kim loại hình trụ (cao 4cm, rộng 4cm) in họa tiết nhiều màu và 01 cối xay kim loại hình trụ màu ghi xám (cao 3cm, rộng 4cm) tại mặt tủ gỗ trong gian phòng ngủ; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc (kích thước 12 x 11 x 2cm) trong tủ gỗ tại gian phòng ngủ; 01 hộp giấy (kích thước 8 x 3 x 1cm) bên trong chứa các tờ giấy màu vàng (kích thước 8 x 2cm) thu trên mặt tủ gỗ trong gian phòng ngủ.

Tại Kết luận giám định số 73/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng K – Công an thành phố H, kết quả: Thực vật khô vụn trong 02 điếu thuốc gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,08 gam, loại Cần sa (Hoa, lá cần sa).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành test thử chất ma túy đối với Ninh Quang Hoàng A và Phạm Văn V. Kết quả, Hoàng A và V đều dương tính với chất ma túy THC (Cần sa).

Quá trình điều tra, Ninh Quang Hoàng A và Phạm Văn V khai nhận phù hợp nội dung trên. Ngoài ra, Hoàng A khai: Nguồn gốc ma túy cần sa là Hoàng A mua của một đối tượng không quen biết trên mạng về để sử dụng; khi chỉ còn 02 điếu ma túy cần sa thì V hỏi mua, Hoàng A đã đồng ý bán cho V để kiếm lời; ngày 16/01/2024 là lần đầu tiên Hoàng A bán ma túy; chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh là tài sản của Hoàng A sử dụng liên lạc với V để bán ma túy; còn những đồ vật Cơ quan Công an thu giữ tại chỗ ở của Hoàng A là của Hoàng A mua từ trước, mục đích xay và cuốn ma tuý cần sa thành điếu để sử dụng cá nhân. Phạm Văn V khai: Mục đích mua ma tuý cần sa chỉ để sử dụng cho bản thân; V chưa bị xử lý vi phạm lần nào; nguồn gốc số tiền 1.500.000 đồng V đưa cho Hoàng A khi mua ma túy là do V lao động mà có; chiếc điện thoại Nokia vỏ màu xanh là tài sản của V sử dụng liên lạc với Hoàng A để mua ma túy; đây là lần đầu tiên V mua ma tuý của Hoàng A.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Ninh Quang Hoàng A về tội Mua bán trái phép chất mà túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ninh Quang Hoàng A về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Cụ thể:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 27 tháng tù đến 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 73MT/PC09, bên trong là ma tuý còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói; 01 cối xay kim loại hình trụ (cao 4cm, rộng 4cm) in hoạ tiết nhiều màu; 01 cối xay kim loại hình trụ màu ghi xám (cao 3cm, rộng 4cm); 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc (kích thước: 12cm x 11cm x 2cm); 01 hộp giấy (kích thước 8cm x 3cm x 1cm) bên trong chứa các tờ giấy màu vàng (kích thước 8cm x 2cm).

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại cảm ứng Redmi vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) thu giữ của Ninh Quang Hoàng A, 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) thu giữ của Phạm Văn V, số tiền 1.300.000 đồng đồng là tiền Phạm Văn V sử dụng để mua ma túy.

Trả lại Phạm Văn V số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên; bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, Ninh Quang Hoàng A đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý (1,08gam Cần sa) cho Phạm Văn V thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực đường C, tổ L, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng. Cần sa là chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội nằm trong Danh mục I, STT 45 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

[3] Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ vào khối lượng cần sa bị cáo cất giữ để bán và các tình tiết khác của vụ án, xác định hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm, nhằm mục đích giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[6] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét nhân thân bị cáo thấy không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt chính:

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử phạt tiền bị cáo mức thấp nhất là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 bì thư, niêm phong số 73MT/PC09 bên trong có chứa số ma túy của vụ án còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành

nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[12] Đối với 01 điện thoại cảm ứng Redmi vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) thu giữ của Phạm Văn V là công cụ bị cáo và V dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ tại lòng bàn tay trái của Ninh Quang Hoàng A là của Phạm Văn V; V khai đây là tiền do V lao động mà có, trong đó V đã sử dụng 1.300.000 đồng vào việc mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.300.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại V số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

[14] Đối với 01 cối xay kim loại hình trụ (cao 4cm, rộng 4cm) in họa tiết nhiều màu; 01 cối xay kim loại hình trụ màu ghi xám (cao 3cm, rộng 4cm); 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc (kích thước: 12cm x 11cm x 2cm); 01 hộp giấy (kích thước 8cm x 3cm x 1cm) bên trong chứa các tờ giấy màu vàng (kích thước 8cm x 2cm) thu giữ tại nhà của bị cáo là những vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[15] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về những vấn đề khác:

[16] Đối với đối tượng bán ma tuý cho Hoàng A qua mạng internet, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[17] Đối với việc Phạm Văn V có hành vi cất giữ trái phép 1,08 gam Cần sa với mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân. Do, tài liệu trong hồ sơ thể hiện bản thân V chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này, cũng như chưa bị kết án về tội này hoặc một trong các Điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích nên Công an quận K đã ra Quyết định số 45 ngày 12/4/2024 xử phạm vi phạm hành chính đối với V về hành vi trên là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt chính: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Ninh Quang Hoàng A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ - ngày 16 tháng 01 năm 2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Ninh Quang Hoàng A số tiền là 5.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự,

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì thư, niêm phong số 73MT/PC09 của Phòng K – Công an thành phố H bên trong có chứa số ma túy của vụ án còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại cảm ứng Redmi vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo, 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) và số tiền 1.300.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Phạm Văn V.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 cối xay kim loại hình trụ (cao 4cm, rộng 4cm) in hoạ tiết nhiều màu; 01 cối xay kim loại hình trụ màu ghi xám (cao 3cm, rộng 4cm); 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc (kích thước: 12cm x 11cm x 2cm); 01 hộp giấy (kích thước 8cm x 3cm x 1cm) bên trong chứa các tờ giấy màu vàng (kích thước 8cm x 2cm).

- Trả lại Phạm Văn V số tiền 200.000 đồng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Ninh Quang Hoàng A phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Kiến An;
- CQTHAHS - Công an quận Kiến An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình